

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 06-4-2018
Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Dũng

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm tranh chấp vụ án thụ lý số 05/2018/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 127/2017/HNGĐ-ST, ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐ-PT ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Kim C, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp 2B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Minh T, bị đơn.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Hồ Thị Kim C trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Minh T vào ngày 21-5-2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hòa thuận, nhưng đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng bất đồng quan điểm trong vấn đề tiền bạc và sinh hoạt trong gia đình. Kể từ tháng 7 năm 2016 chị đã bỏ về bên nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Mặc dù giữa vợ chồng có gặp gỡ nhưng mâu thuẫn vẫn không giải quyết được để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Giữa chị với anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 10-11-2006 và cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 28-10-2014, cả hai hiện đang sống với anh T. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Minh K, còn cháu Nguyễn Thị Hồng N thì để anh T tiếp tục nuôi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Minh T trình bày:

Anh thông nhất lời khai của chị C về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống giữa hai người. Lý do chị C bỏ nhà đi là do chị C gây ra nợ nần chứ giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Từ tháng 7 năm 2016 vợ chồng không còn sống chung nữa nên nay chị C yêu cầu ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh thừa nhận giữa anh với chị C có 02 con chung như lời trình bày nêu trên của chị C. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 127/2017/HNGĐ-ST, ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức đã quyết định:

- Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim C và anh Nguyễn Minh T.

- Về con chung: Nguyễn Minh T được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 10-11-2006; Buộc anh Nguyễn Minh T phải giao cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 28-10-2014 cho chị Hồ Thị Kim C nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, anh Nguyễn Minh T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử cho anh được nuôi cả hai con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T không rút đơn kháng cáo và cho rằng, chị C không có chỗ ở ổn định, nếu các con theo mẹ sẽ không được học hành. Trước đây, chị C dẫn hai con đi anh phải tìm kiếm khắp nơi mới đưa về nuôi dưỡng, cháu N đang học lớp 5 theo mẹ không được cho đi học, sau này anh phải đưa cho cháu học lại, còn cháu K không được chăm sóc chu đáo ốm yếu, sa sút tinh thần nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho anh được giữ nuôi cả cháu N và cháu K, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Chị C tiếp tục khẳng định rằng, trong thời gian chị đưa hai con lên Thành phố Hồ Chí Minh ở nhờ nhà người thân kiếm việc làm, anh T đến nhận hai cháu về nuôi và hứa sẽ tạo điều kiện cho chị thăm con nhưng anh T không thực hiện lời hứa. Hiện nay, chị có việc làm và các con chị đều có nguyện vọng sống với chị nên chị đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm xử cho chị nuôi cháu Nguyễn Minh K, còn cháu Nguyễn Thị Hồng N thì để anh T tiếp tục nuôi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa có ý kiến nhận xét về thủ tục giải quyết vụ án đã đảm bảo theo đúng qui định của pháp luật. Về nội dung tranh chấp: Hiện nay cháu Nguyễn Thị Hồng N và cháu Nguyễn Minh K đã

được anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, học hành, cuộc sống đã dần ổn định. Anh T có việc làm và thu nhập ổn định có đủ điều kiện để tiếp tục nuôi các con chung. Theo chị C trình bày thì anh T không tạo điều kiện cho chị đến thăm nom, chăm sóc con nhưng thực tế trong thời gian qua vẫn thường xuyên đến thăm con mà không có trở ngại gì. Việc tiếp tục duy trì tình trạng nuôi con như hiện nay sẽ tốt hơn và ổn định được cuộc sống cho các cháu cho nên xét yêu cầu kháng cáo của anh T là có cơ sở chấp nhận đề nghị Hội đồng xét xử cải sửa bản án sơ thẩm giao cho anh T tiếp tục nuôi cả hai con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng N và cháu Nguyễn Minh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Hồ Thị Kim C kết hôn với anh Nguyễn Minh T vào ngày 21-5-2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị Hồ Thị Kim C khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Nguyễn Minh T, Tòa án nhân dân huyện Cần Đức áp dụng vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, xác định quan hệ tranh chấp “ly hôn” là chưa đúng với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nội dung vụ án, cần xác định lại quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

[2] Anh Nguyễn Minh T đã có chỗ ở và việc làm ổn định, thu nhập bình quân mỗi tháng gần 10.000.000đồng, hiện nay cháu Nguyễn Thị Hồng Nh và cháu Nguyễn Minh K đã được anh T nuôi dưỡng, chăm sóc, học hành, cuộc sống đã dần ổn định. Theo chị C trình bày thì hiện nay chị sống chung với nhà người chị ruột, thu nhập khoảng 300.000 đồng – 400.000đồng/ngày, nếu được giữ nuôi cháu K thì buổi sáng chị nhờ người chị đưa đi học, trưa về chị chăm sóc con. Chị C làm nghề buôn bán tự do nên khoản thu nhập của chị C không được chứng minh, xác định; việc chị nhờ người thân đưa con đi học chỉ mang tính tạm thời chứ không ổn định. Mặc khác, trước đây vì tìm kiếm việc làm mà chị C đã cho cháu N bỏ học giữa chừng cho nên giao cháu K cho chị C nuôi dưỡng thì điều kiện sẽ không đảm bảo và tốt bằng cuộc sống hiện nay do anh T nuôi dưỡng. Bản án sơ thẩm nhận định cháu Nguyễn Minh K hiện nay chỉ mới hơn 03 tuổi nên giao cho mẹ chăm sóc sẽ chu đáo hơn là phù hợp với độ tuổi của trẻ cần có người trực tiếp chăm sóc thích hợp, nhưng bản án sơ thẩm chưa xem xét đến các điều kiện nuôi dưỡng của chị C sẽ không tốt bằng duy trì tình trạng nuôi con như hiện nay của anh T cho nên yêu cầu kháng cáo của anh T là có cơ sở chấp nhận. Xét thấy lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa đề nghị sửa bản án sơ thẩm để cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng cả cháu Nguyễn Thị Hồng N và cháu Nguyễn Minh K là có căn cứ.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Minh T; Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 127/2017/HNGĐ-ST, ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về con chung: Anh Nguyễn Minh T được tiếp tục nuôi 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 10-11-2006 và cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 28-10-2014, không có việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Minh T không phải án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm. Hoàn trả lại cho anh T tiền nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000655 ngày 27-12-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Dũng

Các thẩm phán

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Cẩm Hồng-Lê Hùng Cường

Lê Quốc Dũng